

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

a, Giới thiệu về dự án:

Dự toán được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 02/12/2025:

- Tên dự toán: Thực hiện sản phẩm, dịch vụ công đô thị trên địa bàn xã Phù Yên năm 2026.

- Quy mô:

+ Công tác duy trì hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

+ Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị.

+ Công tác duy trì, chăm sóc công viên, vườn hoa, cây xanh đô thị.

+ Công tác duy trì chiếu sáng đô thị.

+ Công tác quản lý nghĩa trang.

+ Công tác chỉnh trang đô thị.

+ Một số công tác khác..

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Phù Yên.

- Đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Phù Yên.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026).

b, Giới thiệu về gói thầu:

Thông tin gói thầu được UBND xã Phù Yên phê duyệt tại Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 05/12/2025, về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Thực hiện sản phẩm, dịch vụ công đô thị trên địa bàn xã Phù Yên năm 2026.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Thực hiện sản phẩm, dịch vụ công đô thị trên địa bàn xã Phù Yên năm 2026.

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị; công tác duy trì hệ thống công viên, vườn hoa, cây xanh đô thị; công tác duy trì chiếu sáng đô thị; công tác quản lý nghĩa trang; công tác chỉnh trang đô thị; công tác duy trì hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 25 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày (Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026).

2. Mục tiêu:

Thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng đô thị; quản lý và chăm sóc, duy trì cây xanh, hoa cảnh đô thị; trồng mới bổ sung cây xanh thay thế tại các tuyến đường nội thị; duy trì, sửa chữa, thay mới phụ kiện của hệ thống điện chiếu sáng trang trí, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn trang trí; thực hiện dịch vụ chỉnh trang đô thị khác (*treo cờ, quét vôi,...*) đảm bảo duy trì ổn định, thường xuyên các dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn tỉnh.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu công nhân kỹ thuật đối với từng công việc chuyên môn của gói thầu.

a. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và công tác tưới nước rửa đường:

- Có đội ngũ xe chuyên dụng và xe gom rác đẩy tay 3 bánh để phục vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên các tuyến chính, đi vào các ngõ xóm vận chuyển đến địa điểm đổ rác và có hệ thống xe phun nước, xe hút bụi.

- Có đội ngũ chuyên sửa chữa xe chuyên dụng và xe gom rác đẩy tay 3 bánh.

- Lái xe điều khiển phương tiện có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ hoặc giấy phép lái xe tương ứng với từng loại xe vận hành.

b. Công tác vận hành hệ thống điện chiếu sáng đô thị:

- Có đủ công nhân kỹ thuật có chuyên môn nghiệp vụ lĩnh vực điện, điện tử;

- Có đầy đủ máy móc thiết bị phục vụ công tác duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng như: Xe nâng người làm việc trên cao, xe cầu tự hành, Ampe kim, đồng hồ đo điện áp, đồng hồ đo dòng ac quy,...

- Lái xe điều khiển phương tiện có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ hoặc giấy phép lái xe tương ứng với từng loại xe vận hành.

c. Công tác duy trì hệ thống cây xanh, công viên, bồn hoa.

- Có đầy đủ máy móc thiết bị phục vụ công tác duy trì hệ thống cây xanh, duy trì các công viên vườn hoa: Máy cắt cỏ, máy bơm nước, xe tưới nước, máy cắt tỉa hàng rào, cưa cầm tay, cưa máy, xe cầu tự hành, xe nâng, máy phun thuốc, máy thổi lá,...

- Chăm sóc cây bóng mát, thảm cỏ, thảm màu, cây đường viên, cây cảnh ra hoa, cây cảnh trồng chậu, cắt tỉa cây cảnh tạo hình được chăm sóc cắt tỉa thường xuyên đảm bảo luôn xanh tốt, cây hàng rào đường viên vuông thành sắc cạnh, hoa nở đúng thời vụ.

- Theo dõi và kịp thời đốn hạ cây chết, cây nguy hiểm, cây sâu bệnh và trồng bổ sung cây xanh đảm bảo yêu cầu.

- Cắt tỉa kịp thời các cành cây trên đường phố, trong công viên trước mùa mưa bão đảm bảo an toàn tài sản, tính mạng của nhân dân.

- Giải tỏa kịp thời các cây gãy đổ sau mưa bão.

- Hoa trồng chậu trang trí luôn được duy trì, thay thế đảm bảo xanh tươi đẹp mắt và đổi mới sau mỗi đợt trang trí.

- Các công viên luôn được quét, thu gom rác, vệ sinh sạch sẽ.

- Có trách nhiệm Quản lý, bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình trang trí, cây xanh tại các công viên, trên đường phố không bị phá hoại hoặc làm hư hỏng. Quản lý, vận hành bảo vệ vườn ươm đảm bảo.

d. Công tác sửa chữa điện: Có kế hoạch cùng Chủ đầu tư khảo sát, đánh giá thực trạng, lập dự toán chi tiết để phê duyệt và tổ chức thực hiện xử lý kịp thời theo từng giai đoạn phục vụ.

e. Công tác duy trì hệ thống thoát nước: Có kế hoạch cùng Chủ đầu tư khảo sát, đánh giá thực trạng, lập dự toán chi tiết để phê duyệt và tổ chức thực hiện xử lý kịp thời trước và trong mùa mưa bão.

f. Công tác chỉnh trang đô thị thường xuyên (Treo cờ quét vôi, sơn, thay hoa..): Trang trí cờ hoa, quét vôi phục vụ các ngày lễ, Tết đảm bảo phải hoàn thành xong trước ngày lễ, tết diễn.

g. Công tác trực bảo vệ nghĩa trang: Bảo vệ trông coi tài sản, duy trì nội quy theo quy định được ban hành.

3.2. Công tác quét đường phố bằng thủ công. Quét đường. Đô thị loại III ÷ V

Thực hiện duy trì 70% trên 08 trục đường, tuyến đường sau: (1) Đường Quốc lộ 37 (Đoạn từ Ngã 3 Kim Tân - Trạm nước Mo Nghè); (2) Đường quanh công viên 2/9; (3) Đường Noong Bua; (4) Đường Đặng Thùy Trâm; (5) Đường Tô Vĩnh Diện; (6) Đường Nguyễn Công Trứ; (7) Đường Võ Thị Sáu; (8) Đường Hoa Ban;

- Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động;

- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

- Di chuyển công cụ thu rác dọc tuyến đường, nhặt hết các loại rác, các loại phế liệu trên hè phố, xúc hết rác trên đường phố trong phạm vi đường được phân công trong ca làm việc.

- Di chuyển công cụ thu gom rác đến điểm tập kết rác và chuyển sang xe chuyên dùng.

- Vệ sinh tập trung dụng cụ, phương tiện về nơi quy định.

3.2. Công tác quét đường phố bằng thủ công. Quét hè. Đô thị loại III ÷ V

- Thực hiện quét hè duy trì 70% trên 03 trục đường, tuyến đường sau: (1) Đường Quốc lộ 37; (2) Đường Đặng Thùy Trâm; (3) Đường Tô Vĩnh Diện.

- Nội dung công việc:

+ Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.

+ Di chuyển dụng cụ chứa đến nơi làm việc.

+ Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

+ Quét rác trên đường phố, vỉa hè, gom thành từng đống nhỏ.

+ Quét nước ứ đọng trên đường (nếu có)

+ Thu gom rác đống trên đường phố, vỉa hè.

+ Hót xúc rác, cát bụi vào công cụ thu chứa.

+ Di chuyển công cụ thu chứa về địa điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng.

+ Dọn sạch các điểm tập kết rác sau khi chuyển sang xe chuyên dụng.

+ Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định.

3.3. Công tác tua vĩa hè, thu dọn phế thải ở gốc cây, cột điện, miệng cống, hàm ếch.

- Thực hiện 1 tháng/ lần trên các tuyến đường sau: (1) Đường Quốc lộ 37; (2) Đường Khu đô thị công viên 2/9 mở rộng; (3) Đường Noong Bua.

- Nội dung công việc:

+ Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.

+ Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

+ Dùng xẻng, chổi tua sạch thành vĩa và vĩa. Dùng chổi gom rác ở miệng hàm ếch và dùng xẻng gom, xúc rác ở miệng hàm ếch.

+ Dọn sạch rác, phế thải ở gốc cây, cột điện (khối lượng phế thải < 0,5m³) (nếu có); bấm nhỏ cỏ xung quanh (nếu có); phát cây 2 bên vĩa hè (nếu có), xúc rác lên phương tiện chứa.

+ Di chuyển công cụ thu rác về địa điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng.

+ Tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh.

+ Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định.

3.4. Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết rác lên ép rác, vận chuyển đến địa điểm đổ rác với cự ly bình quân 15-20km, xe <= 5 tấn.

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.

- Di chuyển phương tiện đến điểm tập kết rác.

- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

- Nạp rác từ công cụ thu chứa rác vào máng hứng, ép vào xe.

- Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.

- Thu gom quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe.

- Điều khiển xe đến địa điểm tập kết rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe.

- Điều khiển xe về địa điểm đổ rác.

- Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi, điều khiển xe qua cân để xác định trọng tải xe (xác định khối lượng rác vận chuyển).

- Di chuyển xe về bãi tập kết.

- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

Các tuyến đường, ngõ xóm đảm bảo sạch sẽ, kịp thời xử lý khi có ý kiến phản ánh của nhân dân. Không để rác thải tồn đọng, không gây mất an toàn giao thông, đảm bảo

vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển rác khi đã được phân loại tại nguồn ra các điểm tập kết bằng xe gom rác đẩy tay hoặc xe chuyên dụng.

Có giải pháp kỹ thuật, phương án tổ chức thực hiện để thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn được phân loại. Có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với UBND xã, cộng đồng khu dân cư và đại diện khu dân cư để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và lộ trình thu gom, thông tin được công bố rộng rãi để mọi người dân được biết. Bố trí đầy đủ thiết bị và phương tiện được thiết kế phù hợp với từng loại chất thải chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại đảm bảo tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường. Bố trí đủ nhân lực đáp ứng được công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại. Có phương án thu gom, vận chuyển rác đối với những nơi chưa thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt.

3.5. Công tác vận hành bãi chôn lấp.

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- Tiếp nhận rác, hướng dẫn xe qua cân điện tử, ghi chép số liệu và hướng dẫn đỗ cho các xe tập kết.
- Đỗ, cào rác từ trên xe xuống, đảm bảo khi xe ra khỏi khu vực đỗ không còn rác trên xe.
- Hướng dẫn cho xe ra khỏi bãi đảm bảo không gây ùn tắc, xa lầy.
- San ủi rác từ các đống thành bãi phẳng và đầm nén để ô tô có thể liên tiếp vào đổ rác.
- Phun xịt chế phẩm vi sinh (EM), rải Bokashi để khử mùi hôi, xịt nước chống bụi.
- Sau một lớp rác vừa đổ lại san ủi một lớp đất, tiến hành đầm nén trước khi đổ lớp rác khác lên.
- Rắc vôi bột và một số hóa chất để trừ muỗi.
- San ủi rác đến khi hết ca làm việc.
- Quét đường, rửa đường (ngoài bãi rác) dẫn vào bãi rác.
- Quét dọn đảm bảo vệ sinh khu vực bãi, khu vực cân điện tử, trạm rửa xe.
- Cuối ca san lấp để tạo mặt bằng ở bãi, tạo độ dốc thoát nước, gia cố nền đường để xe vào bãi an toàn. Hết ca vệ sinh phương tiện, tập trung về nơi quy định, giao ca.

3.6. Công tác tưới nước rửa đường

Thực hiện tưới nước rửa đường 1 tháng/ lần trên các tuyến đường sau: (1) Đường Quốc lộ 37; (2) Đường Đặng Thùy Trâm; (3) Đường Tô Vĩnh Diện; (4) Đường Noong Bua (Đoạn từ Ngã 3 Bệnh viện đến Ngã 5 công viên).

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- Xe lấy nước vào đúng vị trí quy định, các van phải được khóa, vòi phun phải được thông và để ở vị trí cao.
- Để miệng téc đúng họng nước, khi téc đầy khóa van họng nước, đập nắp téc, khóa chặt.
- Xe ô tô đến điểm rửa đi với tốc độ 6km/h, bép chéch 5°, áp lực phun nước 5kg/cm²
- Tiến hành phun tưới nước rửa đường theo đúng lộ trình quy định.

- Sau khi xả hết téc nước xe về điểm lấy nước và lặp lại thao tác như trên.
- Sau khi hoàn thành công việc xoay bép lên phía trên để tránh vỡ khi gặp ổ gà.
- Hết ca vệ sinh phương tiện, tập kết về địa điểm quy định.

3.7. Công tác vận hành hệ thống bơm nước cung cấp nước rửa đường.

- Chuẩn bị phương tiện, công cụ.
- Kiểm tra cầu dao, hệ thống đường ống, téc chứa nước, đồng hồ đo lưu lượng nước, máy bơm đảm bảo trạng thái hoạt động tốt.
- Đóng cầu dao điện bơm nước lên xe téc.
- Đóng mở van xả nước khi xe téc đến lấy nước.
- Định kỳ bảo dưỡng động cơ máy bơm, téc chứa nước, họng hút đồng hồ đo lưu lượng nước.
- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

3.8. Tưới nước giếng khoan thăm cỏ, cây cảnh trồng chậu, bồn hoa cây cảnh

- Thực hiện tưới nước thăm cỏ 90 lần/năm tại: (1) Trụ sở UBND xã; (2) Trụ sở Đảng ủy; (3) Công viên 2/9 mở rộng; (4) Bồn hoa KĐT công viên mở rộng; (5) Công viên 2/9; (6) Bồn hoa trước mặt các cơ quan đường mới; (7) Công viên 18/10; (8) Vườn hoa 8/4.

- Thực hiện tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào tần suất 90 lần/năm tại: (1) Trụ sở Đảng ủy; (2) Công viên 2/9 mở rộng; (3) Công viên 2/9; (4) Đài phun nước ngã 5 công viên; (6) Công viên 18/10; (7) Vườn hoa 8/4.

- Nội dung công việc:

- + Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- + Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đẫm thăm cỏ, tùy theo địa hình từng khu vực, nước tưới lấy từ giếng khoan bơm lên tưới trực tiếp tại chỗ hoặc bằng xe bồn chở tới những khu vực xa nguồn nước.
- + Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
- + Chùi rửa, cất dụng cụ tạo nơi quy định.

3.9. Phát thăm cỏ thuần chủng bằng máy

- Thực hiện 04 lần/năm tại: (1) Công viên 2/9 mở rộng; (2) 05 bồn hoa Khu đô thị công viên mở rộng; (3) Công viên 2/9; (4) Công viên 18/10; (5) Vườn hoa 8/4.

- Nội dung công việc:

- + Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- + Phát thăm cỏ thường xuyên, duy trì thăm cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao cỏ bằng 5cm, dùng máy cắt cỏ.

3.10. Làm cỏ tạp

- Thực hiện 04 lần/năm tại: (1) Trụ sở UBND xã; (2) Trụ sở Đảng ủy; (3) Công viên 2/9 mở rộng; (4) 05 bồn hoa Khu đô thị công viên mở rộng; (6) Công viên 2/9; (7) Bồn hoa trước mặt các cơ quan đường mới; (8) Công viên 18/10; (9) Vườn hoa 8/4.

- Nội dung công việc:
- + Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- + Nhổ sạch cỏ khác lẫn trong cỏ thuần chủng, đảm bảo thảm cỏ được duy trì có lẫn không quá 5% cỏ dại.
- +6 Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.
- + Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định.

3.11. Bón phân và xử lý đất bồn hoa.

- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- Xới đất, rải đều phân trên toàn bộ diện tích bồn hoa.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công xong.

3.12. Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ

- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- Phun thuốc trừ sâu.
- Mỗi năm phòng trừ 2 đợt, mỗi đợt phun 3 lần, mỗi lần cách nhau 5 đến 7 ngày.
- Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định.

3.13. Duy trì hàng rào, đường viền, cao < 1m

- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- Cắt sửa hàng rào cây vuông thành sắc cạnh, đảm bảo độ cao quy định, làm cỏ vun gốc.
- Bón phân vi sinh.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
- Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

3.14. Duy trì cây cảnh trong chậu

- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- Cắt tỉa cành hoặc chồi mọc không thích hợp thực hiện 6lần/năm.
- Bón phân vô cơ 2 lần/năm. Phun thuốc phòng trừ sâu 3 đợt, mỗi đợt 2lần.
- Nhổ cỏ dại, xới tơi đất thực hiện 4lần/năm.

3.15. Duy trì cây cảnh tạo hình.

- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.
- Cắt tỉa cây theo quy định.
- Bón phân vi sinh.
- Phun thuốc trừ sâu cho cây
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
- Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

3.16. Duy trì cây bóng mát loại 1

- Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện.
- Chuẩn bị vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới, đảm bảo giao thông, an toàn lao động.
- Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn vết cắt, thực hiện trung bình 2 lần/năm.
- Tẩy chồi thực hiện trung bình 4 lần/năm.
- Chống sửa cây nghiêng thực hiện 1 lần/năm.
- Vệ sinh quanh gốc cây thực hiện trung bình 12 lần/năm.
- dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
- Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

3.17. Duy trì cây bóng mát loại 2

- Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện.
- Chuẩn bị vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới, đảm bảo giao thông, an toàn lao động.
- Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn vết cắt, thực hiện trung bình 2 lần/năm.
- Tẩy chồi thực hiện trung bình 3 lần/năm.
- Chống sửa cây nghiêng thực hiện 1 lần/năm.
- Vệ sinh quanh gốc cây thực hiện trung bình 12 lần/năm.
- dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
- Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

3.18. Duy trì trạm 2 chế độ bằng đồng hồ hẹn giờ.

Thực hiện theo phương án vận hành hệ thống điện theo quy định. Áp dụng hình thức đóng, ngắt luân phiên hệ thống điện để tiết kiệm điện.

Kiểm tra, trực, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng: Đóng, ngắt, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị trong tủ điện; xử lý sự cố nhỏ: Tra cầu chì, đầu tiếp xúc, thực hiện đảo pha luân phiên; thường xuyên kiểm tra an toàn lưới điện, phát hiện ngăn chặn các trường hợp tự ý đấu nối làm rò rỉ, tổn thất hoặc lấy điện từ hệ thống điện chiếu sáng công cộng vào mục đích khác.

- Hàng ngày đóng, ngắt, kiểm tra lưới đèn.
- Vệ sinh bảo dưỡng thiết bị điện, kiểm tra máy, kiểm tra tín hiệu trực máy.
- Kiểm tra lưới đèn, ghi chép kết quả đèn sáng, đèn tối.
- Xử lý sự cố nhỏ: tra chì, đầu tiếp xúc, báo công tơ điện mất nguồn.
- Đọc chỉ số đồng hồ công tơ điện, đối chiếu công nợ, thanh quyết toán với điện lực theo quy định.
- Kiến nghị sửa chữa thay thế.

3.19. Sửa chữa điện thường xuyên: Các bóng điện, điện trang trí... đã xuống cấp, hỏng, mất an toàn được kịp thời kiểm tra thường xuyên, xử lý kịp thời khi có ý kiến của nhân dân. Trước khi thực hiện, chủ đầu tư phải đánh giá thực tế và lập dự toán chi tiết.

3.20. Các dịch vụ chỉnh trang đô thị thường xuyên khác (Treo cờ, quét vôi, sơn đường, thay hoa các dịp lễ tết....): Thực hiện đảm bảo đúng thời gian Chủ đầu tư yêu cầu.

3.21. Dịch vụ thay hoa các dịp lễ tết: Thực hiện đảm bảo đúng thời gian Chủ đầu tư yêu cầu.

3.22. Dịch vụ sửa chữa, duy trì hệ thống thoát nước: Nạo vét mương, cống và nạo vét rãnh hở, rãnh đất tiêu thoát nước tốt (có kế hoạch xử lý mùa mưa, bão); Xử lý kịp thời các điểm tắc nước cục bộ. Trước khi thực hiện, chủ đầu tư phải đánh giá thực tế và lập dự toán chi tiết.

3.23. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp đảm bảo về môi trường cho người lao động trong quá trình cung cấp dịch vụ và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường.

- Trong quá trình vận chuyển các sản phẩm dịch vụ (vận chuyển rác, bùn đất, lá cây...) phải có biện pháp che chắn, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường.

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ, Chủ đầu tư phải có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường, đồng thời chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu cung cấp dịch vụ không tuân thủ các qui định về bảo vệ môi trường thì Chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền đình chỉ cung cấp dịch vụ và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình cung cấp dịch vụ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường Thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Đặc biệt nhà thầu phải đưa ra giải pháp cung cấp dịch vụ hợp lý, giải pháp phòng chống ảnh hưởng của công tác cung cấp dịch vụ đến các công trình hạ tầng xung quanh. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm từ bồi thường về kinh tế ...có thể truy cứu trách nhiệm hình sự nếu công tác cung cấp dịch vụ gói thầu gây hư hại cho các công trình hạ tầng xung quanh.

3.24. Yêu cầu về an toàn lao động

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ phải lập các biện pháp an toàn cho người và công trình trong quá trình cung cấp dịch vụ.

- Các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trong quá trình cung cấp dịch vụ để mọi người biết và chấp hành. Ở những vị trí nguy hiểm trong quá trình cung cấp dịch vụ, phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ, Chủ đầu tư và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động trong quá trình cung cấp dịch vụ. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ cung cấp dịch vụ. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các qui định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như công tác vận hành hệ thống điện chiếu sáng, cắt tỉa cây xanh... thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo qui định khi sử dụng lao động trong quá trình cung cấp dịch vụ.

- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu cung cấp dịch vụ và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức, xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo qui định của pháp luật. Đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những Thiệt hại do nhà thầu không đảm bảo an toàn lao động gây ra.

3.25. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Quản lý chất lượng cung cấp dịch vụ được thực hiện theo:

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

- Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

- Quyết định số 591/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng công bố định mức dự toán duy trì hệ thống thoát nước đô thị;

- Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng công bố định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị;

- Quyết định số 593/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng ngày 30/5/2014 công bố định mức dự toán duy trì cây xanh đô thị;

- Quyết định số 594/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng công bố định mức dự toán duy trì chiếu sáng đô thị;

- Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị và hệ số

điều chỉnh, tiền ăn giữa ca để xác định chi phí tiền lương trong giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La;

- Quyết định số 2611/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La;

- Quyết định 3298/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh công bố giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La;

- Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh công bố đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

4.1. Giải pháp và phương pháp luận;

4.2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Thực hiện theo Điều 8 Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La.

5.1. Công tác nghiệm thu khối lượng, chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, dịch vụ công ích đô thị được tổ chức định kỳ theo quy định, hoặc đột xuất theo theo hợp đồng đã được ký kết.

5.2. Hồ sơ và thành phần nghiệm thu

5.2.1. Hồ sơ nghiệm thu

Sổ nhật ký, biên bản nghiệm thu. Nội dung nghiệm thu phải chi tiết cho dịch vụ công ích đô thị phải thể hiện đầy đủ các tiêu chí: Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích đô thị đã thực hiện; chất lượng công việc đã hoàn thành; thông số kỹ thuật theo đúng quy định của nhà nước.

5.2.2. Thành phần tham gia trong hồ sơ nghiệm thu

- Nghiệm thu theo ngày bằng hình thức sổ nhật ký: Đơn vị cung ứng dịch vụ công ích đô thị tự tổ chức ghi sổ nhật ký và nghiệm thu nội bộ;

- Nghiệm thu tháng: Gồm cán bộ giám sát của Chủ đầu tư và đại diện đơn vị thực hiện hợp đồng dịch vụ công ích đô thị;

- Nghiệm thu định kỳ hàng quý, nghiệm thu theo công việc phát sinh: Đại diện chủ đầu tư, Lãnh đạo Phòng Kinh tế, các phòng, ban đơn vị có liên quan và đại diện đơn vị thực hiện Hợp đồng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, dịch vụ công ích đô thị.

- Nghiệm thu giá trị thực hiện dịch vụ công ích đô thị hàng năm:

+ Lãnh đạo UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với đại diện đơn vị thực hiện Hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích đô thị để tổ chức nghiệm thu; thành phần gồm: Phòng Kinh tế, các phòng, ban đơn vị có liên quan.

5.2.3. Yêu cầu trong công tác nghiệm thu

Nghiệm thu đảm bảo đúng thực tế, đúng thời điểm và kịp thời, các yêu cầu về kỹ thuật theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

5.3. Thời gian nghiệm thu

a) Nghiệm thu hàng tháng: Từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng tiếp theo; thời gian nghiệm thu tháng cuối quý thực hiện cùng thời điểm nghiệm thu hàng quý;

b) Nghiệm thu hàng quý: Từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng liền kề tháng cuối quý;

c) Nghiệm thu năm: Nghiệm thu vào tuần đầu tiên của năm tiếp theo trên cơ sở hợp đồng đã ký (thời gian đề tính 01 năm bắt đầu từ ngày ký hợp đồng).